

Số: /2021/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên,  
vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Bình Định**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh khoá XIII, kỳ họp thứ 4 về việc quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao và Sở Tài chính.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Bình Định, như sau:

1. Đối tượng thực hiện chế độ dinh dưỡng: Huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tập trung tập huấn và thi đấu tại các đội tuyển:

a) Đội tuyển năng khiếu.

b) Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là đội tuyển cấp huyện).

2. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng:

a) Đối với huấn luyện viên và vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn là:

*Đơn vị tính: đồng/ngày/người*

<b>TT</b>	<b>Huấn luyện viên, vận động viên theo cấp đội tuyển</b>	<b>Mức ăn hàng ngày</b>
1	Đội tuyển năng khiếu	200.000
2	Đội tuyển cấp huyện	200.000

Thời gian tập trung tập huấn là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Đối với huấn luyện viên và vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu là:

*Đơn vị tính: đồng/ngày/người*

<b>TT</b>	<b>Huấn luyện viên, vận động viên theo cấp đội tuyển</b>	<b>Mức ăn hàng ngày</b>
1	Đội tuyển năng khiếu	240.000
2	Đội tuyển cấp huyện	240.000

Thời gian tập trung thi đấu là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế để thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 2, 4, 5, 6 và 7 Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi bổ sung năm 2018 theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018 được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định của điều lệ tổ chức giải hoặc của cơ quan, Ban tổ chức triệu tập; Huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập vào các đội tuyển thể thao quốc gia thì không được hưởng chế độ dinh dưỡng theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Những nội dung còn lại liên quan đến việc thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trên địa bàn tỉnh không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

5. Về nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn thu hợp pháp khác.

**Điều 2.** Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Văn hoá và Thể thao, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K1.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**